

Bản án số: 63/2019/HS-PT

Ngày: 03/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thơ.

Các Thẩm phán: 1 Ông Lê Thanh Vân.

2. Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng.

Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Hữu Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Minh Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 40/2019/TLPT-HS ngày 10 tháng 05 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thanh Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2019/HS-ST ngày 29 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thanh Đ (S Nhóc), sinh năm 1995; tại: tỉnh Tiền Giang.

- Nơi cư trú: Số 32, Ô4, Khu III, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang; số CMND: 312239187; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Ngọc T sinh năm 1968; Vợ Phan Thị K sinh năm 1991 (sống chung như vợ chồng chưa đăng ký kết hôn), con Nguyễn Ngọc Kiều D, sinh năm 2016;

Tiền án: 01 lần, Bản án số 02/2016/HSST ngày 02-02-2016 của Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” bị cáo chấp hành xong vào ngày 04-02-2018;

Tiền sự: 01 lần, ngày 10-4-2018 Ủy ban nhân dân xã L, huyện C ra Quyết định xử phạt số 04/QĐ-XPVPHC số tiền 2.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ dao (tự chế) nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng (chưa đóng phạt); nhân thân: Ngày 22-3-2013 Công an huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0346/QĐ-XPHC xử phạt 1.000.000 đồng, ngày 26-4-2013 Ủy ban nhân dân huyện

C ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh số: 613/QĐ-UBND thời hạn 24 tháng, ngày 24-12-2014 Công an huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 181/QĐ-XPVPHC xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 01-9-2018 đến 20-9-2018 được tại ngoại, đến ngày 20-10-2018 bị bắt tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra bản án có 03 bị hại và 05 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27-8-2018 Nguyễn Thanh Đ (S Nhóc) bị Công an xã H tạm giữ xe mô tô biển số 63AD-028.87 do nghi ngờ có hành vi trộm cắp. Bị cáo đến nhà anh Phạm Văn H (Tr) sinh năm 1980 ngụ ấp N, xã H, huyện C mượn xe mô tô biển số 63B4-266.97 để về nhà lấy giấy tờ đưa cho Công an xã H. Sau khi về nhà được gia đình cho biết giấy tờ để trong cốp xe đang bị tạm giữ, sau đó bị cáo chở vợ là chị Phan Thị K đến trước cổng Công ty Windo Vina để bán trái cây, lúc này bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh H nên chạy xe đến tiệm hớt tóc MN thuộc Phường 3, thành phố M cầm cho anh Nguyễn Văn N sinh năm 1982, ngụ khu phố 3, Phường 8, thành phố M lấy 3.000.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 75/BKLDGTS ngày 04-9-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận giá trị tài sản (xe mô tô 63B4-266.97) thiệt hại trị giá 9.000.000 đồng.

Ngoài ra bị cáo còn thực hiện 02 vụ lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản khác, cụ thể:

Vụ 1: Vào khoảng 9 giờ 30 phút ngày 01-7-2018 do cần tiền tiêu xài nên bị cáo đã nhờ anh Nguyễn Phú Đ, sinh năm 1994 ngụ số 343 ấp Q, xã QL, huyện C cầm xe mô tô biển số 63B4-399.32 của anh Đ cho anh Đỗ Duy L sinh năm 1968 ngụ ấp Đ, xã L, huyện C với giá 5.000.000 đồng và hứa chiều cùng ngày sẽ chuộc trả lại cho anh Đ. Đến chiều 02-7-2018 bị cáo đến nhà ông L chuộc lại xe mô tô biển số 63B4-399.32 nhưng không trả cho anh Đ mà sau đó vào ngày 03-7-2018 đem xe trên đến thành phố M cầm cho tên T Ken ngụ Phường 7, thành phố M với giá 5.000.000 đồng không có sự đồng ý của anh Đ.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 101/BKLĐGTS ngày 31-10-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận giá trị tài sản (xe mô tô 63B4-399.32) thiệt hại trị giá 16.740.000 đồng.

Vụ 2: Vào khoảng 21 giờ ngày 18-8-2018 sau khi nhậu chung bị cáo mượn xe mô tô biển số 63B4-100.43 của chị Trần Ngọc Minh T sinh năm 1997 ngụ 176 Ô1, Khu 1, thị trấn CG, huyện C (do ông Trần Ngọc M cha chị T là chủ sở hữu) để đưa bạn tên H (không rõ họ tên địa chỉ) về nhà ở xã T, huyện C, sau khi đưa bạn về bị cáo chạy xe lên thành phố M chơi đến ngày 19-9-2018 do không có tiền tiêu xài nên bị cáo thế chấp xe trên cho anh Phạm Minh T (Nh) sinh năm 1994 ngụ 89/2A, đường Đ, Phường 2, thành phố M với giá 13.000.000 đồng. Đến ngày 21-8-2018 bị cáo tiếp tục mượn 01 điện thoại di động hiệu Oppo F3 Plus của chị T để liên lạc với bạn, sau khi mượn điện thoại bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đã đem cầm tại tiệm cầm đồ do anh Trần Công P sinh năm 1995 ngụ ấp Đ, xã L, huyện C với giá 1.700.000 đồng.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 76/BKLĐGTS ngày 05-9-2018 và Bản kết luận định giá tài sản số 102/BKLĐGTS ngày 31-10-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận giá trị tài sản (xe mô tô 63B4-100.43) thiệt hại trị giá 16.950.000 đồng, kết luận giá trị tài sản (điện thoại di động hiệu OPPO F3 Plus) thiệt hại trị giá 2.247.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2019/HS-ST ngày 29 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh Đ (S Nhóc)** phạm tội “**Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản**”

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **Nguyễn Thanh Đ (S Nhóc) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 20-10-2018. Được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 01-9-2018 đến ngày 20-9-2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/03/2019, Nguyễn Thanh Đ có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang xác định đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, còn nội dung kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt là không có căn cứ. Sau cùng Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của án sơ thẩm đã xét xử. Đồng thời, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1/ Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Trong khoảng thời gian từ ngày 1/7/2018 đến ngày 27/8/2018 bị cáo đã thực hiện 03 vụ lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản bằng cách mượn xe của người bị hại để đi công việc riêng, được người bị hại tin tưởng giao tài sản. Sau khi nhận được tài sản một cách hợp pháp thì bị cáo đem tài sản đi cầm, thế chấp lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt 03 vụ trên là 44.937.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thanh Đ phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và áp dụng điểm a khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự để xét xử là có cơ sở đúng pháp luật.

2/ Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác sẽ bị xử lý nghiêm khắc. Nhận thức được điều đó, vậy mà bị cáo đã cố ý lợi dụng sự tin tưởng của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản, với động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài cá nhân, lười lao động, nhưng thích hưởng thụ bằng cách chiếm đoạt tài sản của người khác, bất chấp pháp luật.

3/ Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã có xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo với mức án nêu trên là phù hợp với qui định của pháp luật. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo không cung cấp thêm tình tiết gì mới. Do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355; điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Thanh Đ.**

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST ngày 29 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh Đ (S Nhóc)** phạm tội “**Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản**”

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **Nguyễn Thanh Đ (S Nhóc) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 20-10-2018. Được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 01-9-2018 đến ngày 20-9-2018.

2/ Về án phí : Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện C, tỉnh TG;
- VKSND huyện C, tỉnh TG;
- Công an huyện C, tỉnh TG;
- THADS huyện C, tỉnh TG;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Thơ